

Bộ mã hóa vị trí
MME-MTS-1000-TLF-AIF
Số bộ phận: 178303

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị RoHS của EU
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK cho EMV theo các quy định UK RoHS
Nguyên tắc đo Hệ thống đo quãng đường	kỹ thuật số
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-40 °C...75 °C
Tốc độ di chuyển tối đa	10 m/s
Giá tốc hành trình tối đa	200 m/s ²
Độ phân giải đường	0.01 mm
tuyến tính độc lập	0,02 % ít nhất ± 50µm
Hệ số nhiệt độ	15 Ppm/k
Hành trình	1000 mm
Tín hiệu đầu ra	Giao thức CAN loại SPC-AIF
Điện áp hoạt động danh định DC	24 V
Dao động điện áp cho phép	-15 % / +20 %
Tiêu thụ điện tối đa	90 mA
Cổng nối điện	6 chân Phích cắm theo DIN 45322 thiết kế tròn
Cấu trúc xây dựng	tiết diện đã đóng với các ổ trượt
Bộ song song khớp nối	± 1,5 mm
Độ bù góc thanh đẩy	± 1 °
Vị trí lắp đặt	bất kỳ
trọng lượng sản phẩm	1550 g
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn anốt hóa
Vật liệu vỏ bàn trượt	PBT-gia cố Nam châm vĩnh cửu
Vật liệu khớp nối bàn trượt	Thép
Vật liệu phủ	Nhôm đúc áp lực sơn

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu giá đỡ lắp ráp	PEI
Mức độ bảo vệ	IP65 theo IEC 60529
Khả năng chống rung theo DIN/IEC 68 phần 2-6	được kiểm tra theo mức độ nghiêm trọng 1
Khả năng chống sốc liên tục theo DIN/IEC 68 phần 2-82	được kiểm tra theo mức độ nghiêm trọng 1
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L